

Bản án số: 185/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/6/2024

*“v/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chát

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Thảo và ông Hoàng Sĩ Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2024 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 141/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2000; HKTT: Thôn Đ, xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người được nguyên đơn ủy quyền về việc giao, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án: Anh Nguyễn Sỹ A1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số E N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Tiến L, sinh năm 2000; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện nay: Hoa Kỳ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Tiến L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố H vào ngày 02/8/2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống cùng nhau tại nhà bố mẹ chồng được khoảng 6 tháng. Tháng 6/2022, anh L đi lao động tại Hoa Kỳ. Từ khi anh L đi, thời gian đầu vợ chồng chị vẫn thường xuyên gọi điện nói chuyện với nhau. Tuy nhiên, do vợ chồng xa cách, mỗi lần nói chuyện lại xảy ra bất đồng quan điểm nên từ đầu năm 2023, chị và anh L không liên lạc với nhau nữa. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng mâu thuẫn của vợ chồng chị không cải thiện được. Từ tháng 3/2023, chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Tiến L.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Vũ Tú V, sinh ngày 09/6/2020 và Vũ Linh Đ, sinh ngày 18/12/2022. Hiện nay các con đều đang ở với chị. Khi ly hôn, chị xin được nuôi cả 02 con chung và tự nguyện không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung, nợ chung nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do chị Vân A không cung cấp được địa chỉ của anh Vũ Tiến L ở Hoa Kỳ nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình anh L. Bà Phạm Thị V1 (là mẹ đẻ của anh L) trình bày: Bà không biết địa chỉ cụ thể của anh L ở nước ngoài nên không cung cấp cho Tòa án được. Tuy nhiên anh L vẫn thường xuyên liên lạc với bà qua điện thoại. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh L biết. Quan điểm của anh L là do vợ chồng không hợp nhau nên chị Vân A có đơn xin ly hôn, anh L đồng ý. Về con chung: Anh L nhất trí để chị Vân A được nuôi cả 02 con chung. Anh L tự có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị Vân A, không đề nghị Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Anh L xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự cơ bản chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Vân A ly hôn anh Vũ Tiến L. Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Tú V, sinh ngày 09/6/2020 và Vũ Linh Đ, sinh ngày 18/12/2022 cho chị Vân A nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A

không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị Vân A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị đơn anh Vũ Tiên L hiện đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ, nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, chị Vân A không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh L ở nước ngoài. Tòa án đã nhiều lần yêu cầu nhưng gia đình anh L đều trình bày không biết địa chỉ cụ thể của anh L ở Hoa Kỳ. Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho bà Phạm Thị V1 là mẹ đẻ của anh L để bà V1 thông tin lại cho anh L biết việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Vân A và anh L đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa, chị Vân A vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng qua gia đình và niêm yết các văn bản tố tụng đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do vậy, căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Vũ Tiên L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố H vào ngày 02/8/2021 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Vân A và anh L chung sống cùng nhau đến tháng 6/2022 thì anh L đi lao động tại Hoa Kỳ. Trong thời gian sống xa nhau, anh chị đều xác định vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ đầu năm 2023, chị Vân A đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Nay chị Vân A và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Vân A xin ly hôn, anh L đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Vân A và anh L đã trầm trọng, anh chị không còn yêu thương, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận cho chị Vân

A được ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Vũ Tiến L có 02 con chung là Vũ Tú V, sinh ngày 09/6/2020 và Vũ Linh Đ, sinh ngày 18/12/2022. Hiện nay cả 02 con chung đang ở cùng chị Vân A. Sau khi ly hôn, chị Vân A và anh L đều có quan điểm giao cả 02 con chung cho chị Vân A nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu V và cháu Đ đang sinh sống ổn định cùng chị Vân A, anh L đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung. Do vậy, cần tiếp tục giao cháu V và cháu Đ cho chị Vân A nuôi dưỡng như thỏa thuận của hai anh chị là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân A về các vấn đề sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Vân A ly hôn anh Vũ Tiến L.

1.2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị Vân A được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Vũ Tú V, sinh ngày 09/6/2020 và Vũ Linh Đ, sinh ngày 18/12/2022 kể từ tháng 06/2024 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi các con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp, theo Biên lai thu tiền số 0000599

ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Vân A đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chất